

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS - ST
Ngày 28- 02 -2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Ứng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thù

2. Bà Hoàng Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp tham gia phiên tòa:
Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm Sát viên

Ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đăk R'Lấp, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST – HS ngày 15 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức H, sinh năm 1986 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi ĐKKHKT: Thôn 04, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; Chỗ ở hiện nay: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức L, sinh năm 1947 và bà Lê Thị C, sinh năm 1953; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29 tháng 10 năm 2018 – *Có mặt.*

Bị hại: Công ty L

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Hong Z (Tào Hồng C) – Chức vụ: Phó giám đốc – *Vắng mặt*

Người phiên dịch cho người bị hại: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1984 – *Vắng mặt*

Cùng địa chỉ: Thôn 11, xã N, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Đình H, sinh năm 1956 – *Vắng mặt.*

- Anh Nguyễn Đức H1, sinh năm 1979 – *Vắng mặt.*

Cùng địa chỉ: Thôn 07, xã W, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối năm 2016, Nguyễn Đức H làm công nhân tại nhà máy Alumin Nhân Cơ thuộc thôn 11, xã N, huyện Đ. Trong thời gian làm việc tại đây, H nhìn thấy các cuộn dây điện bằng đồng do công ty L của Trung Quốc sau khi thi công xây dựng và lắp đặt hệ thống điện cho nhà máy Alumin còn thừa thì để tại sân của công ty. Nhận thấy các cuộn dây điện này không có người trông coi nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Do đó, vào khoảng 09h00 ngày 09/4/2017, H chuẩn bị 01 kìm cộng lực, 01 dao rọc giấy và 03 bao tải hiệu “Hồng Chủng” rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hecmec gắn biển kiểm soát 37K-6881 đi từ phòng trọ thuộc thôn 3, xã N đến khu đất trống bên cạnh công ty L thuộc thôn 11, xã N, huyện Đ thì dừng xe ở đây. Lúc này, công nhân của công ty đã đi làm, trong sân công ty không có người trông coi nên H mang theo kìm cộng lực trèo qua hàng rào để vào bên trong công ty và đi đến nơi để các cuộn dây điện. Tại đây, H dùng kìm cộng lực cắt dây điện ra thành các đoạn ngắn rồi bê ra khu đất trống, nơi để xe mô tô. Sau đó, H dùng dao rọc giấy rọc bỏ vỏ nhựa bên ngoài của dây điện rồi cho vào 02 bao tải chở đi tiêu thụ. Trên đường chở đi tiêu thụ thì bị lực lượng tuần tra, kiểm soát khu công nghiệp Alumin Nhân Cơ phát hiện và tạm giữ cùng với tang vật là 58kg dây điện lõi đồng và 10kg vỏ dây điện bằng nhựa (*bút lục 20, 21, 32, 33*).

Kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đắk R’lấp kết luận: Giá trị của 58kg sợi dây điện lõi đồng, vỏ nhựa tại thời điểm bị chiếm đoạt là 5.220.000 đồng và giá trị của 10kg vỏ dây điện nhựa tại thời điểm bị chiếm đoạt là 50.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại là 5.270.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 08/Ctr-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’lấp quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp, tỉnh Đắk Nông để xét xử bị cáo Nguyễn Đức H về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R’lấp vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức H từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 29/10/2018).

Về trách nhiệm dân sự: Công ty L không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng vụ án: Ngày 03 tháng 8 năm 2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 44, trả lại cho anh Trần Đình H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hecmec, biển kiểm soát 37K – 6881 và trả lại cho công ty L của Trung Quốc 58 kg dây điện vỏ nhựa lõi đồng và 10kg vỏ nhựa dây điện chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với 01 kìm cọng lực, 01 dao rọc giấy và 03 bao tải, là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức H không có ý kiến và bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

,Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đắk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 09/4/2017, Nguyễn Đức H lợi dụng việc Công ty L của Trung Quốc không có người trông coi, bảo quản tài sản nảy sinh ý định trộm cắp nên đã có hành vi lén lút trộm cắp 58 kg dây điện vỏ nhựa lõi đồng trị giá 5.220.000đ và 10kg vỏ dây điện nhựa trị giá 50.000đồng của công ty. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 5.270.000đồng. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đức H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

“ 1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng tới tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra có xem xét đến các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung tội phạm.

[4]. *Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt*: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, mặc khác sau khi bị truy nã bị cáo đã ra đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Công ty L không yêu cầu bồi thường gì nên không đề cập giải quyết.

[6]. *Về vật chứng vụ án*: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 44 ngày 03 tháng 8 năm 2017, trả lại cho anh Trần Đình H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hecmec, biển kiểm soát 37K – 6881 và trả lại cho công ty L của Trung Quốc 58 kg dây điện vỏ nhựa lõi đồng và 10kg vỏ nhựa dây điện chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp nên chấp nhận.

Đối với 01 kim công lực, 01 dao rọc giấy và 03 bao tải, là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức H 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 29/10/2018).

2. *Về vật chứng vụ án*: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra Quyết định xử lý vật chứng số 44 trả lại cho anh Trần Đình H chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hecmec, biển kiểm soát 37K – 6881 và trả lại cho công ty L của Trung Quốc 58 kg dây điện vỏ nhựa lõi đồng và 10kg vỏ nhựa dây điện là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 kim công lực, 01 dao rọc giấy và 03 bao tải là vật chứng của vụ án (*có đặc điểm như biên bản thu giữ vật chứng*).

3. *Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tròn, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- THADS huyện Đắk R'lấp;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Ứng